

Số: /KH-BDT

Tuyên Quang, ngày tháng năm 202

KẾ HOẠCH Chuyển đổi số năm 2024 của Ban Dân tộc

Căn cứ Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 17/1/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về thực hiện Điều chỉnh, bổ sung một số nội dung Kế hoạch số 55/KH-UBND ngày 12/4/2022 về thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (Khoá XVII) về chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Văn bản số 6151/UBND-THCBKS ngày 07/12/2023 về việc tổ chức thực hiện Văn bản số 6074/BTTTT-CĐSQG. Ban Dân tộc xây dựng Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH

Tiếp tục quán triệt và triển khai có hiệu quả các Kế hoạch, chỉ đạo của UBND tỉnh về Chuyển đổi số; thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số, xã hội số trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; nâng cao khả năng nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số.

II. YÊU CẦU

Hoàn thành các nội dung, nhiệm vụ về chuyển đổi số thuộc trách nhiệm của Ban Dân tộc trong các Kế hoạch, Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh về chuyển đổi số. Thực hiện chuyển đổi số phải đảm bảo sự đồng bộ, phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị; vận dụng sáng tạo các chủ trương của Đảng, chính sách của nhà nước, huy động tối đa nguồn lực, lồng ghép linh hoạt các nguồn vốn để tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ về chuyển đổi số. Phát triển hạ tầng số trọng tâm, trọng điểm, triển khai hiệu quả công tác đầu tư, chú trọng cải cách hành chính, quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực trong thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Nhận thức số

1.1. Ngày chuyển đổi số

Tăng cường tuyên truyền đến cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan về chủ trương, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác chuyển đổi số và Ngày Chuyển đổi số quốc gia 10/10. Chia sẻ các thông tin về hoạt động, sự kiện hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia 10/10 được đăng tải trên Trang thông tin điện tử (TTĐT) của Ban, trang fanpage Ban Dân tộc tỉnh Tuyên Quang và các nền tảng mạng xã hội.

1.2. Kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” trên Zalo

Các cán bộ, công chức, người lao động trong cơ quan tích cực tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác, đồng thời theo dõi, cập nhật thông tin trên trang ZaloOA “Chính quyền số tỉnh Tuyên Quang”. Việc tham gia bằng cách sử dụng Zalo và thực hiện quét mã QR.

2. Hạ tầng số

- Duy trì hệ thống mạng nội bộ (LAN); sử dụng đường truyền cáp quang tốc độ cao do VNPT Tuyên Quang cung cấp đảm bảo việc kết nối và chỉ đạo, điều hành thông suốt từ Lãnh đạo Ban đến cán bộ CC các phòng chuyên môn. Thường xuyên được duy tu, bảo dưỡng định kỳ; đảm bảo hệ thống mạng máy tính luôn hoạt động ổn định, thông suốt, phục vụ các hoạt động ứng dụng CNTT của đơn vị; kết nối liên thông với các hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu trong tỉnh và quốc gia; đảm bảo an toàn, an ninh mạng đáp ứng yêu cầu triển khai xây dựng Chính quyền điện tử của tỉnh;

- Duy trì mạng truyền số liệu chuyên dùng được kết nối thông suốt với phòng họp trực tuyến tại Ban, hoạt động ổn định, đảm bảo tham gia đầy đủ các cuộc họp hội nghị truyền hình trực tuyến do tỉnh tổ chức;

- Tiếp tục duy trì, sử dụng Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành vào công tác chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Ban, 100% văn bản đi, đến của Ban (trừ văn bản mật) được số hóa, cập nhật vào Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành; 100% cán bộ, công chức, viên chức sử dụng Phần mềm Quản lý văn bản và điều hành; hòm thư điện tử phục vụ trao đổi trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao;

- Trang TTĐT của Ban Dân tộc (địa chỉ <http://bandantoc.tuyenquang.gov.vn>) luôn hoạt động ổn định, cập nhật đầy đủ, kịp thời thông tin hoạt động của ngành, đúng quy định tại Nghị định 43/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ;

- Đẩy mạnh chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong văn bản điện tử, thực hiện thủ tục hành chính, chỉ đạo điều hành và xử lý công việc trên môi trường mạng. Tăng cường sử dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong việc ký số, xác thực dữ liệu số hóa; xác thực đăng nhập trong các hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị, địa phương;

- Nâng cấp hạ tầng trang thiết bị công nghệ thông tin của Ban.

3. Dữ liệu số

- Quản lý, sử dụng và khai thác có hiệu quả hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu ngành dân tộc;

- Cập nhật, khai thác, sử dụng có hiệu quả cơ sở dữ liệu về công tác dân tộc.

4. Nền tảng số

- Phát triển hạ tầng kỹ thuật, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của ngành phục vụ chuyển đổi số;

- Phát triển ứng dụng, nền tảng truy xuất nguồn gốc nông sản cung cấp dịch vụ truy vết và chứng thực thông tin trong từng công đoạn, từ khâu sản xuất đến khâu vận chuyển và đến tay người tiêu dùng trong chuỗi giá trị nông nghiệp giúp minh bạch hóa Chuỗi cung ứng; tối ưu chuỗi cung ứng; truy xuất được nguồn gốc; ứng dụng công nghệ số giám sát công trình thủy lợi, môi trường nuôi trồng thủy sản vùng nuôi trồng tập trung.

5. Chính quyền số

5.1. Xây dựng, duy trì các ứng dụng dùng chung

- Xây dựng hệ thống quản lý chương trình mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang và Công thông tin của chương trình. Sẵn sàng kết nối, liên thông và chia sẻ dữ liệu với hệ thống khác;

- Tiếp tục sử dụng hiệu quả các ứng dụng dùng chung do tỉnh Tuyên Quang triển khai như: Dịch vụ công, Hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến tỉnh Tuyên Quang; hệ thống phần mềm Quản lý văn bản và điều hành; hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh Tuyên Quang.... để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

5.2. Phát triển cơ sở dữ liệu và ứng dụng quản lý chuyên ngành

- Xây dựng Nền tảng phần mềm nghiệp vụ và cơ sở dữ liệu, hệ thống báo cáo chuyên ngành Dân tộc dùng chung cho toàn tỉnh, kết nối với kho dữ liệu chung qua trục kết nối LGSP của tỉnh (có thể phát triển, mở rộng thêm chức năng): Quản lý CSDL dân tộc thiểu số;

- Xây dựng trang thông tin Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Tuyên Quang;

5.3. Hoàn thiện cơ chế, chính sách và đào tạo nguồn nhân lực

- Cụ thể hóa việc triển khai, tổ chức thực hiện chuyển đổi số Ban Dân tộc bằng việc ban hành các văn bản hướng dẫn tổ chức, triển khai;

- Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 19/5/2022 của UBND tỉnh thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các đơn vị liên quan tham gia các chương trình đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của các đơn vị trực thuộc Ban.;

- Đảm bảo có tối thiểu 01 cán bộ phụ trách về công nghệ thông tin của Ban có trình độ Đại học về công nghệ thông tin.

6. Kinh tế số

- Phối hợp phát triển sản phẩm nội dung số, truyền thông số, quảng cáo số. Phát triển công nghiệp sáng tạo, hệ sinh thái nội dung số hướng tới hỗ trợ đồng bào Dân tộc;

- Phối hợp thúc đẩy phát triển kinh tế số trong cộng đồng bào Dân tộc góp phần tiêu thụ các sản phẩm của đồng bào Dân tộc trên nền tảng công nghệ số;

- Phối hợp triển khai Kế hoạch hỗ trợ ngành nghề truyền thống, doanh nghiệp sản xuất chuyển đổi sang cung cấp sản phẩm, dịch vụ trên các nền tảng số, sản xuất thông minh.

7. An toàn thông tin mạng

Triển khai đầy đủ phương án đảm an toàn thông tin mạng bao gồm các hoạt động như: hoàn thành phân loại, xác định cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp với quy định của pháp luật và tiêu chuẩn quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; triển khai các hoạt động nâng cao năng lực bảo đảm an toàn thông tin... và các hoạt động khác theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn ngân sách nhà nước, nguồn kinh phí lồng ghép từ các dự án, chương trình, kế hoạch có liên quan; các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

(Có chi tiết dự kiến Kế hoạch kinh phí kèm theo)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Ban Dân tộc

- Chủ trì tham mưu xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định, Kế hoạch liên quan đến Chuyển đổi số của tỉnh. Tham mưu, đề xuất xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Chuyển đổi số năm 2024 tại Ban Dân tộc;

- Tham mưu thực hiện đề xuất các dự án, đề án liên quan và giám sát, đánh giá định kỳ: theo dõi, kiểm tra và xác định mức độ đạt được so với yêu cầu nhằm thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công nghệ thông tin, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ, đạt hiệu quả, phù hợp với mục tiêu, kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin của UBND tỉnh đã ban hành;

- Chủ trì tổ chức triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra và phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch; tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo lãnh đạo theo quy định;

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, thực hiện vận hành, khai thác và sử dụng có hiệu quả các hệ thống thông tin phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành theo quy định.

2. Phòng Chính sách Dân tộc

- Phối hợp với Văn phòng Ban cung cấp tài liệu, đóng góp xây dựng Nền tảng phần mềm nghiệp vụ và cơ sở dữ liệu, hệ thống báo cáo chuyên ngành Dân tộc dùng chung cho toàn tỉnh, kết nối với kho dữ liệu chung qua trục kết nối LGSP của tỉnh (có thể phát triển, mở rộng thêm chức năng); Xây dựng trang thông tin Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Tuyên Quang.

- Phối hợp rà soát, đánh giá và đề xuất bổ sung nguồn cán bộ, công chức có chuyên môn về công nghệ thông tin đáp ứng nhu cầu chuyển đổi số của Ban;

- Phối hợp tổ chức mở các lớp tập huấn, đào tạo; Cử cán bộ, công chức đi tham gia các lớp tập huấn về công nghệ thông tin, chuyển đổi số theo kế hoạch.

3. Thanh tra Ban

Chủ động tham mưu cho Ban chỉ đạo phối hợp triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tại kế hoạch này. Tăng cường kiểm tra tình hình kết quả triển khai thực hiện Chuyển đổi số ở đơn vị.

Trên đây là Kế hoạch Chuyển đổi số năm 2024 của Ban Dân tộc.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/c);
- Sở TT&TT;
- Lãnh đạo Ban Dân tộc;
- VP, CSĐT, Thanh tra Ban;
- Website Ban Dân tộc;
- Lưu VT, VP.

TRƯỞNG BAN

Ma Quang Hiếu